Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk
Ngày ký: 08-12-2022 13:19:51 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2022/QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 07 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 647/TTr-KCN ngày 22 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này và định kỳ báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh trong tháng 01 hằng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2022.

Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Đắk Lắk; Đài PT và TH Đắk Lắk;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng, TT;
- Lưu: VT, CN (HvC 50).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số 47 /2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp (sau đây viết tắt là KCN) trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Quy chế này bao gồm: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý), các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh trong KCN.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước trực tiếp trong các KCN trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý KCN và khu kinh tế và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN khi triển khai nhiệm vụ chuyên môn tại các KCN có trách nhiệm phối hợp với sự tham gia của Ban Quản lý nhằm đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước trong các KCN hiệu quả, thống nhất, tránh chồng chéo.

3. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, địa phương theo quy định pháp luật và Quy chế này.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, địa phương.

5. Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan, địa phương; phát huy trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong mỗi nội dung thực hiện.

6. Không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư trong KCN thuộc phạm vi điều chỉnh theo khoản 1 Điều 1 Quy chế này.

Điều 3. Nội dung phối hợp

Ban Quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN và các cơ quan liên quan để thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong các KCN về một số lĩnh vực sau đây:

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

2. Quản lý nhà nước về đầu tư, xúc tiến đầu tư.

3. Quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng.

4. Quản lý nhà nước về môi trường.

5. Quản lý nhà nước về lao động, doanh nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm.

6. Quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

7. Quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội.

8. Quản lý an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ.

9. Quản lý xuất nhập khẩu, thuế.

10. Công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong KCN.

11. Công tác thi đua và khen thưởng trong KCN.

12. Hoạt động công đoàn trong KCN.

13. Một số hoạt động khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với KCN.

2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra.

3. Tổ chức họp, sơ kết, tổng kết công tác phối hợp.

4. Các hình thức khác (gửi văn bản, thư điện tử, điện thoại...).

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật về đầu tư, tài chính, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn lao động... cho các doanh nghiệp trong KCN.

b) Gửi kế hoạch và mời cơ quan quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN cử đại diện tham gia; đồng thời có trách nhiệm đôn đốc các doanh nghiệp trong KCN thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN

Phối hợp tham gia về nội dung và cử cán bộ tham gia để giải đáp các vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

Điều 6. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư, xúc tiến đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm về xúc tiến đầu tư vào các KCN trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Tổ chức thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào KCN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất các cơ chế, chính sách, hỗ trợ đầu tư vào các KCN phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định;

d) Tiếp nhận hồ sơ, gửi văn bản kèm hồ sơ xin ý kiến thẩm định của các sở, ngành, đơn vị chức năng có liên quan, tổng hợp, xem xét cấp, điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền; tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cấp, điều chỉnh chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với những dự án vượt thẩm quyền;

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN thực hiện công tác quản lý đầu tư, giám sát và đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư, thực hiện các điều khoản cam kết của các dự án được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đầu tư trong KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổng hợp Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào khu công nghiệp, hạ tầng xã hội, báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư các dự án từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Đầu tư công;

b) Tổng hợp danh mục kêu gọi đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội các KCN theo đề xuất của Ban Quản lý;

c) Phối hợp với Ban Quản lý và các đơn vị có liên quan đề xuất các cơ chế, chính sách, hỗ trợ đầu tư vào các KCN phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh;

d) Cung cấp thông tin, tình trạng hoạt động của doanh nghiệp khi có đề nghị của Ban Quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

Điều 7. Phối hợp trong công tác quản lý đất đai và xây dựng trong KCN

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chỉ đạo, đôn đốc các nhà đầu tư phát triển hạ tầng KCN lập quy hoạch chi tiết KCN;

b) Yêu cầu các nhà đầu tư phát triển hạ tầng KCN gửi hồ sơ đến Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công công trình đầu tư xây dựng trong KCN theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng quản lý nhà nước về chất lượng công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật KCN; phối hợp tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm đối với công trình xây dựng trong KCN;

d) Hướng dẫn chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN lập hồ sơ đất đai và gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (tại quầy Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổ chức thẩm định nhu cầu sử dụng đất và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cho thuê đất theo quy định;

đ) Tổ chức kiểm tra, xác định thời điểm và tình trạng vi phạm về đất đai tại KCN và phạm vi được giao quản lý; phản ánh kịp thời bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý theo quy định;

e) Chỉ đạo chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng kiểm tra bên thuê đất, thuê lại đất không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng so với tiến độ đã giao kết trong hợp đồng thuê đất, thuê lại đất để yêu cầu bên thuê đất, thuê lại đất thực hiện các biện pháp đưa đất vào sử dụng hoặc chấm dứt hợp đồng thuê đất, thuê lại đất; lập hồ sơ thu hồi đất đối với trường hợp không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng so với tiến độ sử dụng đất đã giao kết trong hợp đồng thuê đất, thuê lại đất với chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì trong việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất để đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN; hướng dẫn thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại các KCN;

b) Phối hợp với Ban Quản lý và chính quyền địa phương xử lý vướng mắc và các nội dung khác liên quan đến quản lý đất đai trong các KCN. Hướng dẫn, giải quyết những vướng mắc có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành khi có yêu cầu; tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất đối với trường hợp không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng so với tiến độ sử dụng đất đã giao kết trong hợp đồng thuê đất, thuê lại đất với chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng trong các KCN trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý để quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng; kiểm tra công tác nghiệm thu và kiểm tra việc thực hiện bảo trì công trình xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng trong KCN theo quy định của Luật Xây dựng.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN

a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tuyên truyền để người dân hiểu được chủ trương phát triển KCN của tỉnh;

b) Phối hợp với Ban Quản lý và chủ đầu tư hạ tầng các KCN công bố quy hoạch KCN.

5. Trách nhiệm của chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN

Hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng cục Quản lý đất đai và công bố công khai diện tích đất chưa cho thuê, cho thuê lại trong KCN trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp, của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Tổng cục Quản lý đất đai; lập danh sách các trường hợp không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất so với tiến độ đã giao kết trong hợp đồng thuê đất, thuê lại đất, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường; lập hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp khi hết thời hạn chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng yêu cầu bên thuê đất, thuê lại đất đưa đất vào sử dụng mà bên thuê đất, thuê lại đất vẫn không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất.

Điều 8. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về môi trường

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, thanh tra về bảo vệ môi trường và thực hiện công tác bảo vệ môi trường khác của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật;

d) Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và xử lý, kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật;

đ) Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường khác do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN, sở, ban, ngành có liên quan và các tổ chức, chuyên gia có chuyên môn phù hợp với dự án, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và thẩm định, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong KCN thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và cấp giấy phép môi trường theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN và các cơ quan chức năng giải quyết các tranh chấp, khiếu nại về môi trường giữa các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong KCN hoặc giữa các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong KCN với các tổ chức, cá nhân ngoài KCN;

c) Chủ trì hoặc phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các tranh chấp, khiếu nại về bảo vệ môi trường trong KCN;

d) Phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý và các đơn vị liên quan xác minh, điều tra, xử lý những vụ việc có dấu hiệu tội phạm về môi trường;

đ) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường trong KCN.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác nắm tình hình, trao đổi, tiếp nhận thông tin có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và chỉ đạo cơ quan chuyên môn trong công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm về môi trường;

b) Đối với các vụ việc vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường do lực lượng Cảnh sát môi trường phát hiện, nếu không thuộc thẩm quyền xử lý của cơ quan Công an thì thông báo cho Ban Quản lý để xử lý; nếu thuộc thẩm quyền xử lý của cơ quan Công an thì tiến hành xử lý theo quy định, đồng thời thông báo cho Ban Quản lý biết;

c) Phối hợp, cử đại diện tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc tham gia ý kiến thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án thuộc lĩnh vực liên quan đầu tư trong KCN theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phối hợp, tham gia kiểm tra việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của các dự án trong KCN do cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường chủ trì thực hiện.

4. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Chủ động, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức quản lý nhà nước về công thương, các quy định quốc tế về môi trường, rào cản môi trường trong thương mại để thúc đẩy hoạt động sản xuất, lưu thông hàng hóa, xuất nhập khẩu theo hướng bền vững cho các doanh nghiệp ngành công thương hoạt động trong KCN;

b) Phối hợp, cử đại diện tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc tham gia ý kiến thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án thuộc lĩnh vực liên quan đầu tư trong KCN theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phối hợp, tham gia kiểm tra việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của các dự án trong KCN do cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường chủ trì thực hiện.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN

a) Hỗ trợ, ứng cứu và khắc phục khi có sự cố môi trường trong KCN;

b) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại về môi trường phát sinh từ KCN.

6. Trách nhiệm của chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN

a) Bố trí khu vực chức năng, các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với yêu cầu về bảo vệ môi trường;

b) Đầu tư hệ thống thu gom, thoát nước mưa riêng biệt với hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung;

c) Thu gom, đấu nối nước thải của các cơ sở trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung vào hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung;

d) Yêu cầu cơ sở đang xả nước thải sau xử lý vào hệ thống thu gom, thoát nước mưa phải chấm dứt việc xả nước thải sau xử lý vào hệ thống thu gom, thoát nước mưa;

đ) Bố trí nhân sự phụ trách về bảo vệ môi trường được đào tạo chuyên ngành môi trường hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp với công việc được đảm nhiệm;

e) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, Ban quản lý tổ chức thực hiện hoạt động bảo vệ môi trường; phối hợp tổ chức kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với cơ sở trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện cam kết về bảo vệ môi trường đối với chủ dự án đầu tư, cơ sở khi đăng ký đầu tư vào khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung;

h) Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật;

i) Ban hành quy chế về bảo vệ môi trường của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung phù hợp yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

k) Thực hiện quan trắc môi trường theo quy định của pháp luật;

l) Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung gửi cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh, cơ quan cấp giấy phép môi trường và Ban quản lý theo quy định của pháp luật;

m) Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về lao động, doanh nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm xã hội

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong KCN theo quy định của pháp luật hiện hành;

b) Chủ trì theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động, kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong KCN được thuận lợi, hiệu quả và đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

c) Chủ trì quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong KCN; cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp trong các KCN cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật; chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, tiếp nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong các KCN; tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, hoạt động của các dự án đầu tư trong các KCN báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định và cung cấp thông tin cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN để theo dõi và phối hợp chỉ đạo, quản lý;

d) Khi phát hiện tranh chấp lao động trong KCN, Ban Quản lý có trách nhiệm thông báo cho Công an tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN, Liên đoàn Lao động tỉnh để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN xảy ra tranh chấp và các cơ quan liên quan giải quyết theo thẩm quyền, bảo đảm trật tự, ổn định sản xuất của doanh nghiệp, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên có liên quan.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về lao động, giải quyết các tranh chấp lao động tập thể theo quy định của pháp luật; tuyên truyền, phổ biến, tập huấn cho người lao động và người sử dụng lao động trong KCN các chủ trương, chính sách, pháp luật về lao động.

3. Trách nhiệm của Sở Y tế

Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ khâu thẩm định cấp phép, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở ăn uống phục vụ người lao động đến khâu quản lý và xử lý sự cố về an toàn thực phẩm tại KCN. Phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình quản lý sức khỏe của người lao động và dịch bệnh trong KCN.

4. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động trong KCN; thực hiện nhiệm vụ thu và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội kịp thời, đúng quy định cho người lao động;

b) Thông báo về tình hình chấp hành các quy định về bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp trong KCN cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ban Quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh để phối hợp, đôn đốc và xử lý nếu có dấu hiệu vi phạm.

5. Trách nhiệm của Liên đoàn Lao động tỉnh

Phối hợp các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công trong các KCN theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các chủ đầu tư lập hồ sơ để thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư vào KCN theo quy định; giải quyết các cơ chế, chính sách, khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư; hướng dẫn các doanh nghiệp trong khu KCN thực hiện các quy định về chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thông tin về công nghệ theo quy định;

b) Theo phân cấp, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định công nghệ, đánh giá công nghệ, đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư đối với trường hợp dự án đầu tư vào KCN thuộc diện phải thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư vào KCN;

c) Thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ các dự án đầu tư vào KCN đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ và phần chuyển giao công nghệ phải đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ hoặc theo nhu cầu của doanh nghiệp, trừ công nghệ hạn chế chuyển giao đã được cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ và những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 11. Phối hợp trong công tác quản lý an ninh trật tự

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với Phòng An ninh kinh tế - Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong các KCN;

b) Chủ trì xác nhận nhân sự chủ chốt doanh nghiệp, đề nghị cấp thị thực, tạm trú đối với người nước ngoài đến làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN theo đề nghị của doanh nghiệp, gửi Phòng An ninh kinh tế - Công an tỉnh để quản lý người nước ngoài theo quy định;

c) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh rà soát, kiện toàn các Ban Chỉ huy Quân sự, xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng tự vệ đúng quy định.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chỉ đạo phòng nghiệp vụ chức năng (Phòng An ninh kinh tế) chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN và các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, góp phần bảo vệ an

ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ tổ quốc trong các KCN; phối hợp với Ban Quản lý trong việc quản lý, kiểm tra tạm trú đối với người lao động nước ngoài tạm trú trong doanh nghiệp tại KCN.

3. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý rà soát, kiện toàn các Ban Chỉ huy Quân sự, xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng tự vệ trong các KCN.

Điều 12. Phối hợp trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện công tác kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất về công tác phòng cháy, chữa cháy, tổ chức tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ; xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy;

b) Đôn đốc, yêu cầu các doanh nghiệp hoạt động trong KCN thực hiện đúng quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy;

c) Hướng dẫn, yêu cầu các nhà đầu tư thực hiện đúng quy định về thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy trước khi cấp Giấy phép xây dựng;

d) Theo dõi, nắm tình hình việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy của các doanh nghiệp; kịp thời trao đổi thông tin với Công an tỉnh khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động;

đ) Phối hợp thực hiện công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các KCN khi có tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra; trực tiếp tham gia và huy động các doanh nghiệp trong KCN tham gia hỗ trợ chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các doanh nghiệp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; hướng dẫn xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ; xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy;

b) Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện hướng dẫn, kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy, xử lý hành vi vi phạm quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi có tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra.

Điều 13. Phối hợp trong công tác quản lý xuất nhập khẩu, quản lý thuế

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với Sở Công Thương trong việc xác nhận ưu đãi đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp trong KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong việc xác nhận ưu đãi đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong KCN.

3. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp trong các KCN về chính sách, pháp luật về thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước.

4. Trách nhiệm của Cục Hải quan tỉnh

a) Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác hướng dẫn thủ tục hải quan, chính sách ưu đãi thuế xuất, nhập khẩu; đề xuất giải quyết các vướng mắc đối với hoạt động xuất, nhập khẩu;

b) Cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động xuất, nhập khẩu của các doanh nghiệp trong KCN.

Điều 14. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Cung cấp danh sách các doanh nghiệp trong KCN cho các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra để xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ngành công thương; định mức kinh tế - kỹ thuật; quy phạm kỹ thuật về an toàn công nghiệp, an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành công thương quản lý, an toàn điện và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả của các doanh nghiệp trong KCN.

3. Trách nhiệm của các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra

a) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong KCN theo quy định; thống nhất với Ban Quản lý trước khi phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra;

b) Khi triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại các KCN, các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm thông báo, phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý để đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với KCN thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

Các trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất, sau khi giải quyết theo quy định, cơ quan chức năng phải thông báo kịp thời cho Ban Quản lý biết để phối hợp; thông báo cho Ban Quản lý biết kết quả thanh tra, kiểm tra, phúc tra và xử lý vi phạm để Ban Quản lý theo dõi, đôn đốc, quản lý.

Điều 15. Phối hợp trong hoạt động công đoàn trong các KCN

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức vận động thành lập Công đoàn các KCN, Công đoàn cơ sở và phát triển đoàn viên công đoàn trong các doanh nghiệp tại KCN; kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động; triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp tại các KCN.

2. Trách nhiệm của Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức vận động thành lập và chỉ đạo, hướng dẫn Công đoàn các KCN, Công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp trong KCN hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Công đoàn.

Điều 16. Phối hợp trong công tác thi đua và khen thưởng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN tổ chức các phong trào thi đua và khen thưởng đối với các doanh nghiệp hoạt động trong KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN hướng dẫn về tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng và thẩm định hồ sơ khen thưởng, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể và doanh nghiệp hoạt động trong KCN.

Điều 17. Phối hợp các nội dung khác theo quy định của pháp luật

Ngoài các nội dung phối hợp nêu trên, Ban Quản lý và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để thực hiện các nội dung phối hợp khác theo quy định của pháp luật.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Chế độ thông tin báo cáo

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất và cung cấp thông tin về hoạt động của KCN đối với các đơn vị liên quan theo quy định. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định về chế độ thông tin, báo cáo;

b) Đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện chế độ báo cáo đúng thời gian quy định.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN

Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, các sở, ban, ngành liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước tại các KCN trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế này và gửi 01 bản về Ban Quản lý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

Ban Quản lý là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN tổ chức thực hiện Quy chế này và phổ biến tới các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN; đồng thời, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy chế.

Điều 20. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có KCN và các doanh nghiệp phản ánh kịp thời về Ban Quản lý để xem xét, hướng dẫn; tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.